

Số: 137/2024/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 174/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 238, đường Đ, Tổ 49, Khu phố 5, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Trịnh Thị Mỹ D, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 238, đường Đ, Tổ 49, Khu phố 5, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hồng P và bà Trịnh Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng P và bà Trịnh Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 239, quyển số 02 ngày 29/11/2002 do Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) M, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương cấp cho ông Nguyễn Hồng P và bà Trịnh Thị Mỹ D không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cho bà Trịnh Thị Mỹ D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Như N, sinh ngày 22/6/2011. Đối với cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 02/11/2004 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Hồng P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Như N mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 17/6/2024 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không có yêu cầu tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hồng P tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002489 ngày 23/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương.
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Cao Nhật Thanh